

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 12/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;
- 2- Bà Triệu Thị Thuỷ Hoàn.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thu Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 08/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 28/11/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, tên gọi khác: Nguyễn Văn D1. Sinh ngày 05/5/1974 tại huyện L- tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn T- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L. Vợ là chị Nguyễn Thuý Nh; bị cáo có một con sinh năm 2007. Mẹ, vợ, con bị cáo hiện đang sinh sống tại thôn T- xã LĐ- huyện L- tỉnh Y. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/3/2004 Nguyễn Văn D bị Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 11/6/2009, Nguyễn Văn D bị Chủ Tịch UBND huyện L ra quyết định đưa người vào Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động tỉnh Y để chữa bệnh với thời gian là 24 tháng. Ngày 11/6/2011, D chấp hành xong thời gian theo quyết định trên.

- Ngày 28/02/2013, Nguyễn Văn D bị Chủ Tịch UBND huyện L ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Y để cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng. Ngày 01/3/2015, D chấp hành xong thời hạn theo quyết định trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện L- tỉnh Y, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1/ Anh La Văn C

Nơi cư trú: Thôn Ng- xã B- huyện Y B- tỉnh Y;

2/ Anh Vương Đức D1

Nơi cư trú: Thôn R- xã Ph- huyện L- tỉnh Y.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/7/2024 tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Y phối hợp với Công an xã LĐ- huyện L làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T- xã LĐ- huyện L phát hiện 03 nam giới có biểu hiện nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, các đối tượng tự khai nhận là Nguyễn Văn D, sinh năm 1974, trú tại thôn T- xã LĐ- huyện L; La Văn C, sinh năm 1992, trú tại thôn Ng- xã B- huyện Y B và Vương Đức D1, sinh năm 1972, trú tại thôn R- xã Ph- huyện L- tỉnh Y.

Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ tại tay phải của La Văn C 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột nén màu trắng, C khai nhận là ma túy loại Heroine mua của Nguyễn Văn D và 01 mảnh giấy một mặt có ghi số “1761232”.

Phát hiện tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn D mặc trên người tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 200.000 đồng, Nguyễn Văn D khai nhận là tiền do bán ma túy cho C mà có. Phát hiện tại túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn D mặc trên người tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 100.000 đồng và 01 điện thoại di động. Kiểm tra đối với Vương Đức D1 không phát hiện đồ vật tài liệu gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 04/7/2024, Nguyễn Văn D đang ở khu vực đường bê tông phía trước nhà thì La Văn C và Vương Đức D1 cùng rủ nhau đến gặp D mua ma túy để sử dụng (C và D1 góp tiền mỗi người 100.000 đồng). Khi gặp, C hỏi D mua 01 gói ma túy (loại heroine), D đồng ý. D đưa cho C 01 gói ma túy loại heroine, D1 là người đưa tiền mua ma túy cho D với số tiền 200.000 đồng gồm hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C và D1 đi đến khu vực bãi đất trống gần đó cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên.

Khoảng 14 giờ cùng ngày La Văn C nhờ Vương Đức D1 đưa đến gặp Nguyễn Văn D, khi gặp D tại khu vực đường bê tông phía trước nhà, C hỏi D mua 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng. D đồng ý bán và đưa cho C 01 gói ma túy loại heroine, C đưa cho D số tiền 200.000 đồng gồm 04 bốn tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Khi các đối tượng vừa giao dịch mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Căn cứ tài liệu thu thập được, cùng ngày cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Y ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D tại thôn T- xã LĐ. Quá trình khám xét thu giữ: 01 quyển vở ô ly học sinh đã được viết chữ; 02 mảnh giấy đã được xé màu trắng có chữ.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn D ngày 04/7/2024, kết quả dương tính với chất ma túy loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận nguồn gốc ma túy bán cho D và C là D1 mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực nghĩa trang thị trấn Y Th- huyện L. Người đàn ông này khoảng 30 tuổi, người gầy, đen, tóc kiểu đầu cua, cắt tọc, không có đặc điểm gì dị dạng để phân biệt.

- Tại bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Y kết luận:

01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật (Bút lục số 46).

- Tại bản kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 09/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Y kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn D và La Văn C có khối lượng là 0,02 gam (không phẩy không hai gam).

- 0,02 gam (không phẩy không hai gam) chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Không hoàn lại đối tượng giám định (Bút lục số 47).

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-LY ngày 07/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn D từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật xử lý vật chứng của vụ án; truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền Nguyễn Văn D bán ma túy cho La Văn C và Vương Đức D1 trưa ngày 04/7/2024; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa Nguyễn Văn D khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, sáng ngày 04/7/2024 D đã mua 01 gói ma túy loại Heroine của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với số tiền 400.000 đồng tại khu vực nghĩa trang thị trấn Y Th- huyện L. Về nhà D lấy ra một ít chia làm hai phần để sử dụng, số còn lại chia thành 02 gói mục đích đem bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 04/7/2024 D bán cho La Văn C và Vương Đức D1 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày D tiếp tục bán cho La Văn C 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng, khi vừa thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ các đồ vật, tài sản liên quan. Theo kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 09/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Y thì chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn D và La Văn C có khối lượng là 0,02 gam là ma túy; loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Ma túy là một loại độc dược có tác hại nhiều mặt tới đời sống xã hội... do đó nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán... trái phép đối với chất gây nghiện này. Hành vi mua Heroine về bán nhiều lần, cho nhiều người của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Nguyễn Văn D là người có năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích nhằm kiếm tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố. Cụ thể điều luật quy định như sau:

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

- b) Phạm tội 02 lần trở lên
- c) Đối với 02 người trở lên”.

Xét về nhân thân: Nguyễn Văn D có nhân thân không tốt, năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi ra trại, D đã 02 lần bị Chủ Tịch UBND huyện ra quyết định đưa người vào

trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Y để cai nghiện bắt buộc, Nguyễn Văn D không lấy đó làm bài học, tích cực cải tạo, từ bỏ con đường nghiện chất ma túy trở về làm ăn lương thiện, hòa nhập với cộng đồng mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo là ông Nguyễn Văn H được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nguyễn Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự xét thấy nên có một mức án nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly Nguyễn Văn D ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Kết quả xác minh tại địa phương Nguyễn Văn D nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị (Bút lục số 75d), do vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Những đối tượng và hành vi có liên quan:

- Về nguồn gốc số Heroine Nguyễn Văn D khai nhận đã mua của người đàn ông ở khu vực nghĩa trang thị trấn Y Th- huyện L ngày 04/7/2024; quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể do đó không có căn cứ xử lý đối tượng này.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của La Văn C, quá trình điều tra xác định hành vi của La Văn C không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với La Văn C là đúng quy định.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn D, La Văn C, Vương Đức D1 ngày 4/7/2024, sau khi tiến hành xét nghiệm kết quả dương tính với ma túy, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là đúng quy định.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số Heroine Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Y đã thu giữ của Nguyễn Văn D có khối lượng 0,02 gam được gửi đi giám định, cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật.

- Đối với chiếc điện thoại di động bàn phím bấm, vỏ máy đen, nhãn hiệu NOKIA quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội hay hành vi vi phạm pháp luật nào khác nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 200.000 đồng Nguyễn Văn D có được từ việc bán ma túy cho La Văn C khi bị bắt quả tang và 100.000 đồng thu giữ tại túi quần của D, D khai không liên quan đến việc mua bán ma túy nhưng không yêu cầu được nhận lại do vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Các vật chứng còn lại gồm: 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; giấy gói; 02 mảnh giấy trắng đánh số 1 và 2; 01 quyển vở ô ly học sinh đã viết chữ; 02 mảnh giấy đã qua sử dụng, xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên toà Nguyễn Văn D khai nhận trước khi bị bắt quả tang vào chiều ngày 04/7/2024, D đã bán cho La Văn C và Vương Đức D1 01 gói ma túy vào buổi trưa cùng ngày với số tiền 200.000 đồng, bị cáo khai đã chi tiêu hết cho cá nhân. Xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn D 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/7/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn D 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

4- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1; điểm b, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn D số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) được niêm phong trong một phong bì.

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; giấy gói; 02 mảnh giấy trắng đánh số 1 và 2; 01 quyển vở ô ly học sinh đã viết chữ; 02 mảnh giấy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động bàn phím bấm, vỏ máy đen, nhãn hiệu NOKIA.

(Phong bì niêm phong tiền sau khi giám định và và toàn bộ các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y).

5- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6- Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở Tư pháp;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Duy Đô